

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ AN NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 237/2018/HNGĐ-ST

Ngày 07/8/2018

V/v Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Từ Văn Thiết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lê Minh Chiến

2/ Bà Nguyễn Thị Thảo

Thư ký phiên tòa: Ông Võ Nam Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 104/TLST-HNGĐ ngày 15/01/2018 về việc “Ly hôn”

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2018/QĐST-HNGĐ ngày 19/6/2018 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Chị **Phạm Thị Kim O** sinh năm 1993

Địa chỉ: Xóm Hòn TA, thôn Th T B, xã Nh T, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

*** Bị đơn:** Anh **Huỳnh Minh Tr**, sinh năm 1992

Địa chỉ: Xóm G S, thôn NT1, xã Nh T, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

(Chị Oanh có mặt, anh Trung vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

****Theo đơn khởi kiện ngày 05/01/2018, bản tự khai, biên bản ghi lời khai ngày 25/01/2018 và các biên bản tiếp theo Nguyên đơn chị Phạm Thị Kim O trình bày:***

Chị và anh Huỳnh Minh Tr tự tìm hiểu gần 01 năm rồi tiến đến hôn nhân, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nh T vào ngày 12/7/2017. Sau khi cưới vợ chồng sống tại nhà cha mẹ chồng ở Xóm G S, thôn NT1, xã Nh T, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định. Vợ chồng sống chung hạnh phúc được khoảng 4 đến 5 tháng thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng

không tìm được tiếng nói chung, Tr hay chửi mắng chị, có lời lẽ xúc phạm cha mẹ chị, còn thường xuyên đi chơi, nhậu nhẹt với bạn bè về rất khuya, chị có góp ý thì Tr to tiếng. Gần cuối tháng 10/2017 mẹ ruột chị bị đau nên chị phải về nhà để chăm sóc mẹ, 07 ngày sau chị về lại nhà cha mẹ chồng chơi vì sáng hôm sau cha chồng đi làm xa. Tối hôm đó Tr đi chơi về rất khuya trong phòng ngủ chị có xin phép Tr ngày mai được về đưa mẹ ruột đi nhập viện, thì Tr cần nhằn dẫn đến vợ chồng lời qua, tiếng lại và Tr đã tát chị một cái vào mặt. Việc chị về nhà chăm sóc mẹ lúc đau, không riêng chị mà cha chị cũng có xin phép cha mẹ chồng, chứ không phải chị tự ý đi. Sáng hôm sau chị về đưa mẹ ruột đi nhập viện, Tr có cùng chị chăm sóc mẹ vợ và có sự hối hận nhưng những lúc nổi nóng Tr vẫn có lời lẽ xúc phạm chị. Trong thời gian này có xảy ra một việc nữa là Tr cùng với một người chú của chị, đi hát karaoke, vợ của người chú này thấy vậy có gọi chị cùng đến quán karaoke đó chứng kiến, phát hiện trong phòng có 06 người gồm chú chị, Tr, một người bạn của Tr và 03 người tiếp viên nữa đang ngồi bên nhau. Khi thấy chị, Tr đi mất nên chị cũng về. Kết hợp với những sự việc trước đây chị thấy tình cảm vợ chồng giữa chị và anh Tr không thể hàn gắn được nên xin ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng chưa có con chung.

Về tài sản chung tôi không yêu cầu giải quyết, vợ chồng không nợ ai và không ai nợ vợ chồng thứ gì.

Tại biên bản tự khai, biên bản ghi lời khai ngày 25/01/2018 và các biên bản tiếp theo bị đơn anh Huỳnh Minh Tr trình bày:

Thông nhất thời gian tìm hiểu, tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn như chị Phạm Thị Kim O trình bày. Vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 4 tháng thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là anh rất thương vợ nhưng biểu đạt tình cảm không đúng cách. Do tuổi trẻ ham vui nên hay đi chơi với bạn về khuya, tính lại nóng nên khi vợ nói anh tỏ ra khó chịu, có lần trong lúc vợ chồng lời qua, tiếng lại anh có tát vợ một cái, sau sự việc này vợ anh đã bỏ về nhà cha mẹ ruột tại Xóm H T A, thôn Th T B, xã Nh T, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định sống cho đến nay. Khi xảy ra sự việc nêu trên anh nhận ra lỗi lầm của mình đã xin lỗi vợ và cha mẹ hai bên và về nhà cha mẹ vợ ở với vợ. Trong thời gian đó có xảy ra một sự việc nữa là sau khi đi làm về anh và một người chú vợ đi hát karaoke có tiếp viên rót bia thì bị vợ phát hiện. Sau lần này vợ anh làm lớn chuyện và làm đơn xin ly hôn nên anh về lại nhà cha mẹ ruột sống từ cuối tháng 11/2017 cho đến nay. Mặc dù không còn chung sống cùng vợ nhưng anh vẫn thường xuyên về thăm vợ và cố gắng khắc phục khuyết điểm, khuyên nhủ vợ hàn gắn tình cảm vợ chồng. Ngoài ra không còn nguyên nhân nào khác.

Nay O xin ly hôn anh không đồng ý, anh đã nhận ra những lỗi lầm của mình sẽ cố gắng khắc phục để hoàn thiện bản thân và mong được đoàn tụ.

Về con chung: Vợ chồng chưa có con chung.

Về tài sản chung không có, vợ chồng không nợ ai và không ai nợ vợ chồng thứ gì.

****Phát biểu của Viện kiểm sát tại phiên Tòa:***

- **Về tố tụng:** Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự.

- **Về nội dung:**

+ Về quan hệ Hôn nhân:

Căn cứ vào các Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình xử cho chị Phạm Thị Kim O được ly hôn anh Huỳnh Minh Tr.

+ Về con chung: Chưa có, không xét.

+ Tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết, không xét.

+ Đề nghị Tòa buộc đương sự phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về hôn nhân:

Sau gần một năm tìm hiểu chị Phạm Thị Kim O và anh Huỳnh Minh Tr đã tự nguyện tiến đến hôn nhân, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật. Sau khi cưới vợ chồng sống chung hạnh phúc được khoảng 4 tháng thì phát sinh mâu thuẫn và ly thân cho đến nay.

Theo chị O, nguyên nhân là do vợ chồng không tìm được tiếng nói chung với nhau, Tr hay chửi mắng chị, có lời lẽ xúc phạm cha mẹ chị, ngoài ra còn thường xuyên đi chơi, nhậu nhẹt với bạn về rất khuya, chị có góp ý thì Tr to tiếng có lần tát tai chị.

Anh Tr thừa nhận nguyên nhân dẫn đến việc vợ chồng xa nhau là do bản thân anh tuổi trẻ ham vui, hay đi chơi khuya, tính lại nóng nên khi vợ nói thì tỏ ra khó chịu, có lần trong lúc vợ chồng lời qua tiếng lại anh có tát vợ. Khi xảy ra sự việc nêu trên anh nhận ra lỗi lầm của mình đã xin lỗi vợ và cha mẹ hai bên.

Nhưng sau đó chỉ một lần đi hát karaoke với người chú vợ có tiếp viên rót bia mà O làm lớn chuyện và làm đơn xin ly hôn anh.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị O và anh Tr có nhiều khả năng để hàn gắn nếu anh Tr bớt nóng tính, ít ham chơi và dành nhiều thời gian để quan tâm đến vợ. Tuy nhiên đã qua nhiều lần nhận được thông báo phiên hòa giải nhưng anh Tr không đến Tòa án. Chứng tỏ rằng anh Tr không mong muốn được hòa giải để vợ chồng sum họp lại như lời trình bày trong bản tự khai.

Qua xác minh được biết, hàng xóm chỉ thấy vợ chồng O, Tr trong mấy ngày cưới, và sau đó thì O đi làm ở công ty, còn Tr thì chạy xe tải nên vợ chồng O, Tr ít tiếp xúc với mọi người xung quanh nên họ không gặp và cũng không nghe thấy vợ chồng O, Tr kinh cãi nhau.

Với thời gian sống chung gần 4 tháng có mâu thuẫn và thời gian xa nhau hơn 8 tháng Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị O và anh Tr đã trầm trọng đời sống chung không thể kéo dài mục đích hôn nhân không đạt được. Vợ chồng không còn thương yêu, tôn trọng quan tâm, chăm sóc giúp đỡ nhau như Điều 19 của Luật hôn nhân gia đình quy định nên áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình xử cho chị Phạm Thị Kim O được ly hôn anh Huỳnh Minh Tr.

[3] Về con chung:

Chưa có, không xét.

[4]. Về tài sản chung và nợ chung:

Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí:

Đương sự phải chịu án phí Hôn nhân sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 227, Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự

Áp dụng các Điều 51 và Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân:

Xử cho chị Phạm Thị Kim O được ly hôn với anh Huỳnh Minh Tr.

2. Về con chung:

Chưa có, không xét

3. Về tài sản chung và nợ chung:

Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí:

Án phí hôn nhân sơ thẩm chị Phạm Thị Kim O phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Được khấu trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà chị O đã nộp theo biên lai thu tiền số 08538 ngày 15 tháng 01 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã An Nhơn.

5. Về quyền kháng cáo:

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại địa phương.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND thị xã An Nhơn;
- Chi cục THADS thị xã An Nhơn;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SỞ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Từ Văn Thiết